

Số: 03/2021/QĐST - DS

Bình Xuyên, ngày 25 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 82/2020/TLST - DS ngày 15 tháng 10 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.
(viết tắt là NN và PTNT).

Địa chỉ trụ sở: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đào Nam D; chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam; Chi nhánh Bình Xuyên, Vĩnh Phúc II (Là người đại diện theo uỷ quyền của Giám đốc Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam chi nhánh huyện Bình Xuyên, Vĩnh Phúc II; theo văn bản uỷ quyền số 84/NHNoBX - UQTA ngày 14 tháng 8 năm 2020).

Bị đơn: Anh Đỗ Tuấn P, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn Đ1, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lê Thị T, sinh năm 1957.
- Ông Đỗ Văn C, sinh năm 1954.
- Chị Đỗ Khánh L, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn Đ1, huyện , tỉnh Vĩnh Phúc. Người đại diện theo ủy quyền của bà T, ông C, chị L là anh Đỗ Tuấn P, (văn bản ủy quyền ngày 25 tháng 02 năm 2021).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 17 tháng 3 năm 2021 anh Đỗ Tuấn P còn nợ của Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam; Chi nhánh Bình Xuyên, Vĩnh Phúc II (viết tắt là Ngân hàng) số tiền là 440.693.436 đồng (*Bốn trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm chín ba nghìn bốn trăm ba mươi sáu đồng*); trong đó: (nợ gốc là 385.000.000đồng, (Ba trăm tám mươi lăm triệu đồng), nợ lãi là 55.693.436 đồng (*Năm mươi lăm triệu sáu trăm chín mươi ba nghìn bốn trăm ba mươi sáu đồng*), (lãi trong hạn là 52.654.623 đồng, lãi quá hạn là 3.038.814 đồng); theo hợp đồng tín dụng số: 201810014, ngày 12 tháng 9 năm 2018.

Anh Đỗ Tuấn P sẽ trả nợ cho Ngân hàng với các kỳ hạn như sau:

+Trả nợ gốc:

Ngày 30 tháng 3 năm 2021 trả số tiền 45.000.000đồng.

Ngày 30 tháng 4 năm 2021 trả số tiền 40.000.000đồng.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021 trả số tiền 10.000.000đồng.

Ngày 20 tháng 6 năm 2021 trả số tiền 10.000.000đồng.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021 trả số tiền 10.000.000đồng.

Ngày 20 tháng 8 năm 2021 trả số tiền 10.000.000đồng.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021 trả số tiền 10.000.000đồng.

Ngày 20 tháng 10 năm 2021 trả số tiền 10.000.000đồng.

Ngày 20 tháng 11 năm 2021 trả số tiền 10.000.000đồng.

Ngày 20 tháng 12 năm 2021 trả số tiền 10.000.000đồng.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022 trả số tiền 10.000.000đồng.

Ngày 20 tháng 02 năm 2022 trả số tiền 10.000.000đồng.

Ngày 20 tháng 03 năm 2022 trả số tiền 10.000.000đồng.

Ngày 20 tháng 04 năm 2022 trả số tiền 10.000.000đồng.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022 trả số tiền 10.000.000đồng.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022 trả số tiền 10.000.000đồng.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022 trả số tiền 10.000.000đồng.

Ngày 20 tháng 8 năm 2022 trả số tiền 10.000.000đồng.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 trả số tiền 10.000.000đồng.

Ngày 20 tháng 10 năm 2022 trả số tiền 10.000.000đồng.
Ngày 20 tháng 11 năm 2022 trả số tiền 10.000.000đồng.
Ngày 20 tháng 12 năm 2022 trả số tiền 10.000.000đồng.
Ngày 20 tháng 01 năm 2023 trả số tiền 10.000.000đồng.
Ngày 20 tháng 02 năm 2023 trả số tiền 10.000.000đồng.
Ngày 20 tháng 03 năm 2023 trả số tiền 10.000.000đồng.
Ngày 20 tháng 04 năm 2023 trả số tiền 10.000.000đồng.
Ngày 20 tháng 5 năm 2023 trả số tiền 10.000.000đồng.
Ngày 20 tháng 6 năm 2023 trả số tiền 10.000.000đồng.
Ngày 20 tháng 7 năm 2023 trả số tiền 10.000.000đồng.
Ngày 20 tháng 8 năm 2023 trả số tiền 10.000.000đồng.
Ngày 20 tháng 9 năm 2023 trả số tiền 20.000.000đồng.

+Trả nợ lãi:

Toàn bộ số lãi còn nợ và số lãi phát sinh trên số nợ gốc còn lại phải trả cho Ngân hàng vào kỳ cuối của kế hoạch trả nợ - ngày 20 tháng 9 năm 2023; mức lãi suất được tính trên số dư nợ gốc và theo lãi suất do hai bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 201810014, ngày 12 tháng 9 năm 2018.

Trong các kỳ hạn trên nếu anh Đỗ Tuấn P vi phạm cam kết bất kỳ thời hạn trả nợ nào thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan pháp luật buộc anh Đỗ Tuấn P phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi còn lại mà không cần đến kỳ hạn tiếp theo; trường hợp nếu anh Đỗ Tuấn P không trả được theo đúng cam kết thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan pháp luật xử lý, bán phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất, ở thửa đất số 22^b, Tờ bản đồ số 7, diện tích 278 m², diện tích đo hiện trạng là 287m² tại địa chỉ: Tổ dân phố Đại Phúc II, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đã được UBND huyện Bình Xuyên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 13 tháng 7 năm 2002 và các tài sản có trên đất của hộ gia đình anh Đỗ Tuấn P, ông Đỗ Văn C, bà Lê Thị T và chị Đỗ Khánh L; tài sản Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 2014137, ngày 16 tháng 12 năm 2014 và Phụ lục hợp đồng thế chấp số 201810015/PLHĐTC, ngày 31 tháng 8 năm 2018 và tài sản hiện có tại thời điểm xử lý để thu hồi vốn vay cho Ngân hàng. (Có sơ đồ hiện trạng kèm theo).

Về chi phí tố tụng: Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam chịu cả là 4.300.000 đồng (*Bốn triệu ba trăm nghìn đồng*), xác nhận đã nộp đủ

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đỗ Tuấn P phải chịu là 10.813.000 đồng (*Mười triệu tám trăm mười ba nghìn đồng*);

Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam không phải chịu án phí; hoàn trả lại Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.750.000 đồng (*Mười triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) do đại diện Ngân hàng đã nộp tại biên lai số AA/2017/09864, ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Tấn tám